

Thực hiện nội dung thông báo số 09/TB ngày 2.2.1994 của Thủ tướng chính phủ v/v xử lý các tồn đọng của Liên hiệp Dầu tằm tơ Việt Nam (LH DTTVN), phái đoàn liên bộ gồm: Bộ tài chính, Bộ nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm, UBKH nhà nước, Ngân hàng nhà nước Việt Nam và một số ngân hàng thương mại đã làm việc với LH DTTVN để cùng nhau tháo gỡ một số vấn đề liên quan đến vận mệnh của LH DTTVN. Sau một thời gian làm việc phái đoàn liên bộ đã giải quyết được một số vấn đề sau:

1. Tiến hành rà soát phân loại toàn bộ tài sản, nguồn vốn của từng đơn vị kinh tế Dầu tằm đến thời điểm 31.12.1993.

2. Trên cơ sở phân loại tài sản, nguồn vốn, nhà nước sẽ tạo cho các ngân hàng thương mại đã đầu tư vốn tín dụng vào ngành này có được nguồn vốn thích hợp với cơ cấu sử dụng vốn của các đơn vị kinh tế dầu tằm thay cho nguồn vốn ngắn hạn trước đây đã bị sử dụng sai mục đích vào đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ. Một số tài sản khác không liên quan trực tiếp đến quy trình sản xuất, kinh doanh Dầu tằm tơ sẽ được tách riêng để xử lý cụ thể.

3. Sau khi đã dùng các nguồn vốn thích hợp để giải quyết tình hình căng thẳng về nợ vay cho các đơn vị kinh tế dầu tằm, Ngân hàng nông nghiệp Việt Nam phải tiếp tục cung ứng vốn tín dụng cho các đơn vị kinh tế dầu tằm để thu mua kén tằm, chế biến tơ lụa xuất khẩu; ổn định sản xuất, duy trì vùng nguyên liệu v.v..

Đồng thời ngân hàng phải tổ chức kiểm soát tín dụng chặt chẽ, tiến hành thu nợ từng bước theo quy trình và chiều hướng ổn định sản xuất, kinh doanh của ngành dầu tằm tơ.

4. Song song với các biện pháp trên, công tác quản lý vĩ mô của nhà nước cũng như quản lý vĩ mô ở các đơn vị kinh tế Dầu tằm phải được thay đổi cải tiến nhằm đưa hoạt động sản xuất kinh doanh DTT sớm đi vào kỷ cương theo pháp luật của nhà nước.

Tuy nhiên, một vấn đề còn nhiều bàn cãi đó là hiệu quả kinh tế trong quá trình sản xuất, kinh doanh của LH DTTVN.

Theo tính toán bước đầu của chi nhánh NHNN Lâm Đồng về hiệu quả kinh tế sản xuất tơ của 4 nhà máy tơ tự động của LH DTTVN cho thấy: nếu tính đủ khấu hao tài sản cố định ở 2 khâu sản xuất và lưu thông là 60.000 đ/kg tơ thì cứ sản xuất 1kg tơ máy xuất khẩu theo giá hiện nay LH DTT bị lỗ khoảng 40.000đ. Như vậy làm sao có hiệu quả kinh tế để ngân hàng tiếp tục đầu tư. Theo chúng tôi, vấn đề này phải được xem xét và tính toán như sau:

18 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Ngành DTT được xác định là ngành sản xuất mũi nhọn trong chiến lược phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Lâm Đồng, đây cũng là vùng Dầu tằm và công nghiệp tơ lụa trọng điểm của nhà nước. Thời gian gần đây, hoạt động của LH DTTVN bị bế tắc là do quá trình sử dụng vốn không có trọng tâm, trọng điểm cho sản xuất; cơ cấu sử dụng vốn mất cân đối, kém phát huy hiệu quả. Tình trạng này nếu kéo dài sẽ có nguy cơ các đơn vị kinh tế Dầu tằm ở Lâm Đồng sẽ đi đến phá sản, vùng nguyên liệu DTT bị thu hẹp nhanh chóng, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế xã hội ở tỉnh Lâm Đồng nói riêng và toàn quốc nói chung, nhất là ảnh hưởng lớn đến các ngân hàng đã đầu tư vốn cho các đơn vị kinh tế DTT.

thấy có khả năng khôi phục sản xuất thì vẫn tiếp tục đầu tư sản xuất, bởi vì; khi tiến hành sản xuất nhà sản xuất vẫn thu được phần vốn mới đầu tư (chi phí khả biến) và một phần vốn đầu tư trước đây (chi phí bất biến). Nếu đóng cửa sản xuất thì chẳng những không thu hồi được vốn đầu tư trước đây mà còn bỏ mất cơ hội làm ăn khi thị trường biến động có lợi cho sản phẩm của họ.

Kinh tế vĩ mô cũng cho phép các nhà doanh nghiệp được chọn phương pháp khấu hao phù hợp với đặc điểm tình hình sản xuất sản phẩm của họ theo từng thời gian.

Từ những vấn đề trên, đi vào cụ thể trường hợp sản xuất tơ tằm của LH DTTVN chúng ta thấy mặc dù cứ sản xuất 1 kg tơ (nếu tính đầy đủ chi phí

HIỆU QUẢ TRONG VIỆC TÁI ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI LIÊN HIỆP DẦU TẦM TƠ VIỆT NAM

Thạc sĩ HOÀNG NGỌC TIẾN
Ngân hàng nông nghiệp Lâm Đồng

khấu hao là 60.000 đ) thì LH DTTVN bị lỗ 40.000đ. Nhưng theo cách nhìn nhận trên đây thì thấy rằng: khi sản xuất 1kg tơ, ngoài phần chi phí mới bỏ ra (chi phí khả biến) sẽ thu hồi được, LH DTTVN còn thu được 20.000đ (60.000 đ - 20.000 đ) vốn đã đầu tư trước đây để trả nợ vay trung dài hạn của các ngân hàng.

Như vậy, với cách nhìn nhận trên, ngân hàng vẫn có thể đầu tư cho LH DTTVN bởi vì ngoài thu được nợ cho vay mới để thu mua nguyên liệu cho sản xuất tơ, ngân hàng còn thu được một phần nợ cho vay trước đây.

Đồng thời, với chủ trương thanh lý bớt tài sản không liên quan trực tiếp đến quy trình sản xuất DTT để giảm bớt nợ vay, tăng hiệu suất sử dụng máy móc v.v sẽ góp phần giảm bớt chi phí khấu hao, giảm dần lỗ, tiến tới hòa vốn và có lãi.

Để thực hiện tốt được chủ trương khôi phục phát triển ngành sản xuất DTT với quan điểm hiệu quả kinh tế như đã nêu trên, thiết nghĩ Bộ tài chính, Bộ nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm cùng với LHDTT nên thống nhất tính mức khấu hao theo từng thời điểm, theo mức tăng dần cùng với sự ổn định và phát triển sản xuất DTT. Có như vậy các đơn vị DTT mới yên tâm sản xuất, các ngân hàng mới mạnh dạn tái đầu tư vốn đối với LH DTTVN ♣

Giải quyết tồn đọng của LH DTTVN, đồng thời hỗ trợ cho ngành này sớm ổn định và phát triển là một chủ trương đúng đắn của nhà nước, phù hợp với lòng dân. Nhưng không thể một sớm, một chiều được mà phải có thời gian. Do vậy chúng ta phải xác định từng bước đi lên cụ thể, trong đó có vấn đề xác định hiệu quả kinh tế là rất quan trọng. Theo kinh tế vĩ mô; giá thành của sản xuất được chia làm 2 bộ phận chính:

- Chi phí bất biến (*fixed cost*) là chi phí không thay đổi khi sản lượng thay đổi (trong đó chi phí khấu hao chiếm tỷ trọng lớn).

- Chi phí khả biến (*variable cost*) là chi phí thay đổi khi sản lượng thay đổi như chi phí nguyên liệu, nhiên liệu, tiền lương...

Các khoản chi phí bất biến cộng với các khoản chi phí khả biến tạo thành chi phí toàn bộ (*total cost*) hay là giá thành sản xuất.

Khi giá bán sản phẩm ở mức giá bằng chi phí toàn bộ là hòa vốn, tại đây người ta gọi là điểm hòa vốn (*break even point*); trên mức đó là có lãi và dưới mức đó bị lỗ.

Tuy nhiên, người ta xác định rằng, không phải cứ bị lỗ là ngưng sản xuất, mà nhà sản xuất chỉ đóng cửa khi giá bán sản phẩm chỉ bằng hoặc nhỏ hơn chi phí khả biến. Nếu giá bán sản phẩm lớn hơn chi phí khả biến và nhận